

DSSV ĐKMH Đồ án / Thực tập / Đồ án 2 / Đề cương / LVTN / ĐATN
Học kỳ 1/24-25

Ngày 11/9/2024

Ghi chú: Sinh viên liên hệ cán bộ hướng dẫn / Bộ môn để được hướng dẫn.

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
1	1933097	Lê Đức	Duy	BT19VTLT	EE3151	Hoàng	Trang	ĐT
2	2134127	Trần Ngọc	Quý	BT14DVT2	EE3151	Võ Tuấn	Kiệt	VT
3	2134027	Nguyễn Ngọc Hoàng	Thiên	BT14DVT2	EE3151	Lưu	Phú	ĐT
4	2112820	Trần Tuấn	Anh	DD21KTD1	EE3181	Nguyễn Phúc	Khải	HT
5	2111038	Bùi Xuân	Đặng	DD21KTD1	EE3181	Nguyễn Văn	Nhờ	HTNL
6	2011086	Nguyễn Thành Hải	Đặng	DD20KTD2	EE3181	Phạm Đình Anh	Khôi	HT
7	2011050	Dương Thành	Đạt	DD20KTD2	EE3181	Trương Hoàng	Khoa	CC
8	2011063	Lý Hữu Nhật	Đạt	DD20KTD2	EE3181	Phan Quốc	Dũng	CC
9	2011070	Nguyễn Tấn	Đạt	DD20KTD2	EE3181	Nguyễn Ngọc	Tú	TB
10	2111027	Phan Trọng	Đạt	DD21KTD1	EE3181	Huỳnh Quốc	Việt	HT
11	2113220	Nguyễn Lê	Đức	DD21KTD1	EE3181	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
12	2113222	Nguyễn Minh	Đức	DD21KTD1	EE3181	Nguyễn Quang	Nam	TB
13	2011019	Võ Nguyễn Quang	Duy	DD20KTD2	EE3181	Nguyễn Ngọc	Tú	TB
14	2113250	Lê Bá	Giang	DD21KTD1	EE3181	Trương Phước	Hòa	CC
15	2111138	Nguyễn Quang	Hải	DD21KTD1	EE3181	Nguyễn Phúc	Khải	HT
16	2011156	Trịnh Thái Ngọc	Hải	DD20KTD2	EE3181	Phan Quang	Ấn	TB
17	2013049	Lưu Văn	Hào	DD20KTD2	EE3181	Nguyễn Ngọc Phúc	Diễm	HT
18	2111189	Nguyễn Minh	Hiếu	DD21KTD1	EE3181	Nguyễn Đức	Hung	CC
19	2013256	Võ Tuấn	Hòa	DD20KTD2	EE3181	Phạm Minh	Đức	CC
20	2111230	Hoàng Huy	Hoàng	DD21KTD1	EE3181	Nguyễn Đình	Tuyên	CC
21	2113412	Nguyễn Thanh	Hoàng	DD21KTD1	EE3181	Huỳnh Quang	Minh	HT
22	2111383	Hồ Vũ	Hùng	DD21KTD1	EE3181	Nguyễn Ngọc Phúc	Diễm	HT
23	2111414	Phạm Đoàn Tiến	Hung	DD21KTD2	EE3181	Nguyễn Nhật	Nam	HT
24	2111281	Đình Gia	Huy	DD21KTD1	EE3181	Trần Hoàng	Lĩnh	HT
25	2148015	Lê Minh	Huy	BK21HTD	EE3181	Nguyễn Phúc	Khải	HT
26	2011354	Nguyễn Lê Bảo	Kha	BT20KDI	EE3181	Trần Hoàng	Lĩnh	HT
27	2113668	Nguyễn Hoàng Trung	Khang	DD21KTD2	EE3181	Ngô Mạnh	Dũng	TB
28	2011406	Đình Gia	Khiêm	DD20KTD3	EE3181	Trần Hoàng	Lĩnh	HT
29	2113861	Nguyễn Cảnh	Kỳ	DD21KTD2	EE3181	Đặng Tuấn	Khánh	HT
30	1913926	Võ Huỳnh Quang	Lập	DD19KTD3	EE3181	Võ Ngọc	Điều	HT
31	2013612	Nguyễn Thị Kim	Liên	DD20KTD3	EE3181	Phạm Minh	Đức	CC
32	2113914	Nguyễn Nhật	Linh	DD21KTD2	EE3181	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
33	2011538	Trần Văn Vương	Linh	DD20KTD3	EE3181	Lê Minh	Phương	CC
34	2247773	Trương Tấn	Lợi	KC22DNL2	EE3181	Nguyễn Nhật	Nam	HT
35	2011551	Nguyễn Hoàng	Long	DD20KTD3	EE3181	Phạm Đình Anh	Khôi	HT
36	2011596	Nguyễn Đạt	Lý	DD20KTD3	EE3181	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
37	1911607	Nguyễn Lương	Minh	DD19KTD3	EE3181	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
38	2013772	Nguyễn Nhật	Minh	DD20KTD3	EE3181	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
39	2011650	Nguyễn Phương	Nam	DD20KTD3	EE3181	Mai Bá	Lộc	TB
40	2111807	Nguyễn Xuân Quốc	Nam	DD21KTD2	EE3181	Võ Ngọc	Điều	HT
41	2114171	Chu Văn	Nghĩa	DD21KTD2	EE3181	Nguyễn Xuân	Cường	TB
42	2111841	Ngô Đại	Nghĩa	DD21KTD2	EE3181	Nguyễn Chấn	Việt	CC
43	2233118	Lê Hưng	Ngọc	BT22DNLT	EE3181	Phan Quang	Ấn	TB

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
44	2011702	Mac Binh	Nguyên	DD20KTD3	EE3181	Nguyễn Ngọc Phúc	Diễm	HT
45	2114230	Nguyễn Thành Đông	Nguyên	DD21KTD2	EE3181	Nguyễn Văn	Nhờ	HTNL
46	2010475	Huỳnh Minh	Nhân	DD20KTD3	EE3181	Trần Công	Bình	TB
47	2013965	Lê Phan Hoài	Nhân	DD20KTD3	EE3181	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
48	2011854	Nguyễn Phan Hữu	Phúc	DD20KTD3	EE3181	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
49	2114532	Đậu Trần Minh	Quân	DD21KTD2	EE3181	Nguyễn Hữu	Phúc	TB
50	2112124	Nguyễn Minh	Quân	DD21KTD2	EE3181	Phan Quốc	Dũng	CC
51	2014279	Phạm Minh	Quân	DD20KTD1	EE3181	Mai Bá	Lộc	TB
52	2112167	Nguyễn Khánh	Quỳnh	DD21KTD3	EE3181	Võ Ngọc	Điều	HT
53	2112212	Lý Hữu	Tài	DD21KTD3	EE3181	Trần Công	Bình	TB
54	2011999	Phan Nguyễn Phước	Tài	DD20KTD1	EE3181	Nguyễn Đức	Hưng	CC
55	2033710	Trần Nguyễn Hữu	Tâm	BT21DNLT	EE3181	Hồ Thanh	Phương	CC
56	2114744	Trần Trung	Tấn	DD21KTD3	EE3181	Vũ Phan	Tú	HT
57	2114820	Ngô Đình	Thăng	DD21KTD3	EE3181	Huỳnh Quang	Minh	HT
58	2114773	Đàm Vũ Nhật	Thành	DD21KTD3	EE3181	Nguyễn Chấn	Việt	CC
59	2114792	Phạm Nguyễn Tiến	Thành	DD21KTD3	EE3181	Nguyễn Chấn	Việt	CC
60	2012063	Trần Thuận	Thảo	DD20KTD1	EE3181	Trương Hoàng	Khoa	CC
61	2010073	Trần Phương	Thuần	DD20KTD1	EE3181	Huỳnh Quốc	Việt	HT
62	2012185	Võ Duy	Thức	DD20KTD1	EE3181	Trương Phước	Hòa	CC
63	2114985	Lê Bá	Tiến	DD21KTD3	EE3181	Nguyễn Đình	Tuyên	CC
64	2012202	Phan Vũ Anh	Tiến	DD20KTD1	EE3181	Nguyễn Xuân	Cường	TB
65	2012204	Trần Anh	Tiến	DD20KTD1	EE3181	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
66	2014750	Nguyễn Trọng	Tín	DD20KTD1	EE3181	Lê Minh	Phương	CC
67	2012221	Trương Bảo	Tín	DD20KTD1	EE3181	Đặng Tuấn	Khanh	HT
68	1915539	Hoàng Văn	Toàn	BT19KDI	EE3181	Ngô Mạnh	Dũng	TB
69	2115141	Lê Thành	Trương	DD21KTD3	EE3181	Huỳnh Quang	Minh	HT
70	2112558	Nguyễn Xuân	Trương	DD21KTD3	EE3181	Trương Hoàng	Khoa	CC
71	2112599	Bùi Võ Thiên	Tú	DD21KTD3	EE3181	Vũ Phan	Tú	HT
72	2115191	Trần Anh	Tuấn	DD21KTD3	EE3181	Hồ Thanh	Phương	CC
73	2247842	Hồ Trung	Việt	KC22DNL2	EE3181	Nguyễn Nhật	Nam	HT
74	2112667	Nguyễn Đức	Vũ	DD21KTD3	EE3181	Phạm Đình Anh	Khôi	HT
75	2110691	Đào Ngọc Thái	An	DD21DV1	EE3183	Võ Tấn	Thông	ĐT
76	2112785	Nguyễn Lê Quỳnh	Anh	DD21DV1	EE3183	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
77	2110778	Đỗ Ngọc Gia	Bảo	DD21DV1	EE3183	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
78	2112858	Hứa Gia	Bảo	DD21DV1	EE3183	Đình Quốc	Hùng	VT
79	1910808	Huỳnh Gia	Bảo	DD19DV1	EE3183	Đặng Nguyên	Châu	VT
80	2110793	Nguyễn Quốc	Bảo	DD21DV1	EE3183	Nguyễn Lý Thiên	Trương	ĐT
81	2112881	Phạm Lê Gia	Bảo	DD21DV1	EE3183	Trần Hoàng	Quân	ĐT
82	2110802	Trần Quốc	Bảo	DD21DV1	EE3183	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
83	2110828	Tôn Thất Thái	Bình	DD21DV1	EE3183	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
84	2111011	Nguyễn Hoàng	Đạt	DD21DV1	EE3183	Nguyễn Xuân	Xinh	VT
85	1811941	Phan Thanh	Đông	DD18DV2	EE3183	Lê Tiến	Thường	VT
86	1911065	Nguyễn Hồng	Đức	DD19DV2	EE3183	Đình Quốc	Hùng	VT
87	2111089	Trần Trung	Đức	DD21DV1	EE3183	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT
88	2012858	Dương Tiên	Dũng	DD20DV2	EE3183	Trần Hoàng	Linh	ĐT
89	2210575	Lê Tấn	Dũng	DD22DVT1	EE3183	Hà Hoàng	Kha	VT
90	2012876	Phạm Tuấn	Dũng	DD20DV2	EE3183	Võ Qué	Son	VT
91	2011028	Bùi Thái	Dương	DD20DV2	EE3183	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
92	2010994	Đặng Thế	Duy	DD20DV2	EE3183	Trịnh Xuân	Dũng	VT
93	1912887	Lê Quang	Duy	DD19DV2	EE3183	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT
94	2110924	Lê Trường	Duy	DD21DV1	EE3183	Bùi Quốc	Bảo	ĐT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
95	1910955	Nguyễn Nam	Duy	DD19DV2	EE3183	Trương Quang	Vinh	ĐT
96	1910959	Nguyễn Trọng	Duy	DD19DV2	EE3183	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
97	2111117	Đỗ Thanh	Hà	DD21DV1	EE3183	Đặng Nguyên	Châu	VT
98	1913221	Hà Phúc	Hào	DD19DV2	EE3183	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
99	2113348	Lê Đình Minh	Hiếu	DD21DV2	EE3183	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
100	2110169	Nguyễn Minh	Hiếu	DD21DV2	EE3183	Lưu	Phú	ĐT
101	2111192	Nguyễn Văn Trọng	Hiếu	DD21DV2	EE3183	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
102	2113590	Phạm Minh	Hùng	DD21DV2	EE3183	Đỗ Hồng	Tuấn	VT
103	2111365	Trần Tấn Quang	Huy	DD21DV2	EE3183	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
104	2011295	Trần Thanh	Huy	DD20DV3	EE3183	Hà Hoàng	Kha	VT
105	2010313	Hà Duy	Khang	DD20DV3	EE3183	Vũ Quang	Thời	ĐT
106	2113749	Huỳnh Đoàn Minh	Khoa	DD21DV3	EE3183	Võ Tấn	Thông	ĐT
107	2011433	Võ Chí	Khoa	DD20DV3	EE3183	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
108	2111551	Dương Đình	Khôi	DD21DV3	EE3183	Hồ Văn	Khương	VT
109	2110288	Trần Anh	Khôi	DD21DV3	EE3183	Trần Thanh	Ngôn	VT
110	2010040	Trương Tuấn	Kiệt	DD20DV3	EE3183	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
111	2113891	Ngô Thời	Lân	DD21DV3	EE3183	Võ Tuấn	Kiệt	VT
112	2111663	Lê Hoàng Bảo	Long	DD21DV3	EE3183	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
113	2111742	Lê Tuấn	Minh	DD21DV3	EE3183	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
114	2013784	Phạm Thanh	Minh	DD20DV4	EE3183	Trần Tấn	Phúc	ĐT
115	2111870	Lê Công Sỹ	Nguyên	DD21DV3	EE3183	Trịnh Xuân	Dũng	VT
116	1914428	Đình Thành	Nhân	DD19DV5	EE3183	Hồ Văn	Khương	VT
117	2114274	Trần Thế	Nhân	DD21DV3	EE3183	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
118	2114284	Đoàn Minh	Nhật	DD21DV3	EE3183	Đặng Ngọc	Hạnh	VT
119	2114382	Phan Tấn	Phát	DD21DV3	EE3183	Nguyễn Đình	Long	VT
120	1911850	Nguyễn Thanh	Phú	DD19DV6	EE3183	Trần Hoàng	Quân	ĐT
121	2010539	Voòng Tiêu	Phương	DD20DV4	EE3183	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
122	2011906	Đặng Hồng	Quân	DD20DV4	EE3183	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
123	2014347	Huỳnh Thanh	Sang	DD20DV4	EE3183	Phạm Quang	Thái	VT
124	2014375	Nguyễn Công	Sơn	DD20DV4	EE3183	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
125	2114784	Nguyễn Đức	Thành	DD21DV4	EE3183	Vũ Quang	Thời	ĐT
126	2114786	Nguyễn Phước	Thành	DD21DV4	EE3183	Đỗ Hồng	Tuấn	VT
127	2114790	Phan Văn	Thành	DD21DV4	EE3183	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
128	2114793	Trần Đại	Thành	DD21DV4	EE3183	Phạm Quang	Thái	VT
129	2112274	Nguyễn Bá	Thao	DD21DV4	EE3183	Lê Tiến	Trường	VT
130	2014557	Kim Sô Vút	Thị	DD20DV1	EE3183	Hoàng	Trang	ĐT
131	2220024	Hà Hải	Thiệu	DD22B2DV	EE3183	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
132	2014604	Phan Văn	Thịnh	DD20DV1	EE3183	Võ Quế	Sơn	VT
133	2012128	Trần Minh	Thọ	DD20DV1	EE3183	Hoàng Mạnh	Hà	VT
134	1912191	Nguyễn Thị Hoài	Thy	DD19DV7	EE3183	Đặng Ngọc	Hạnh	VT
135	2115021	Lê Ngô	Tinh	DD21DV4	EE3183	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
136	1915669	Nguyễn Văn	Trình	DD19DV8	EE3183	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
137	2012295	Võ Quốc	Trình	DD20DV1	EE3183	Quản Trọng Lê	Hoàng	VT
138	2012298	Lê Viết	Trọng	DD20DV1	EE3183	Quản Trọng Lê	Hoàng	VT
139	2112569	Phạm Minh	Trúc	DD21DV4	EE3183	Hoàng Mạnh	Hà	VT
140	2115209	Đặng Hữu	Tuyển	DD21DV4	EE3183	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
141	2115210	Mai Ngọc	Tuyển	DD21DV4	EE3183	Trần Hoàng	Linh	ĐT
142	2012428	Lý Minh Phú	Vinh	DD20DV1	EE3183	Trương Quang	Vinh	ĐT
143	2012431	Phạm Quang	Vinh	DD20DV1	EE3183	Trần Tấn	Phúc	ĐT
144	1812503	Trần Cảnh	Hưng	DD18DV3	EE3335	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
145	2114792	Phạm Nguyễn Tiến	Thành	DD21KTD3	EE3345	Lê Thị Tịnh	Minh	HT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
146	2115191	Trần Anh	Tuấn	DD21KTD3	EE3345	Đặng Tuấn	Khanh	HT
147	2110227	Võ Kế	Hung	DD21KSTD	EE3355	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
148	2013506	Nguyễn Minh	Khoa	DD20TD1	EE3355	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
149	2113983	Nguyễn Thành	Luân	DD21TD2	EE3355	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
150	2114042	Hoàng Đức	Minh	DD21TD2	EE3355	Phạm Việt	Cường	TĐ
151	2010620	Nguyễn Tuấn	Thành	DD20TD2	EE3355	Phạm Việt	Cường	TĐ
152	1910834	Trịnh Công	Bắc	DD19DV1	EE3365	Võ Tuấn	Kiệt	VT
153	2010945	Nguyễn Văn Thanh	Chánh	DD20DV2	EE3365	Trần Hoàng	Linh	ĐT
154	1912959	Nguyễn Tiến	Dũng	DD19DV2	EE3365	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
155	1912887	Lê Quang	Duy	DD19DV2	EE3365	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
156	2012821	Lương Anh	Duy	DD20DV2	EE3365	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
157	2111365	Trần Tấn Quang	Huy	DD21DV2	EE3365	Trần Hoàng	Linh	ĐT
158	1913827	Trần Lê Đăng	Khoa	DD19DV4	EE3365	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
159	2111726	Bùi Đức	Minh	DD21DV3	EE3365	Đoàn Ngọc	Cẩm	ĐT
160	2011957	Đinh Thị Ngọc	Quỳnh	DD20DV4	EE3365	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
161	2012128	Trần Minh	Thọ	DD20DV1	EE3365	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
162	2012216	Nguyễn Trung	Tín	DD20DV1	EE3365	Đinh Quốc	Hùng	VT
163	2014851	Ngô Đức	Trí	DD20DV1	EE3365	Trịnh Xuân	Dũng	VT
164	2115150	Nguyễn Xuân	Trường	DD21DV4	EE3365	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
165	2051123	Bùi Tuấn	Hùng	TT20COA1	EE3375	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
166	2051126	Nguyễn Diệp	Hung	TT21COA1	EE3375	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
167	1951166	Nguyễn Thành	Lộc	TT19DDT1	EE3375	Nguyễn Chấn	Việt	CC
168	2012571	Bùi Quốc	Anh	DD20KTD2	EE4007	Trương Phước	Hòa	CC
169	1951026	Nguyễn Hoàng	Anh	BT20KDI	EE4007	Nguyễn Phúc	Khải	HT
170	2110762	Trương Việt	Anh	DD21KTD1	EE4007	Hồ Thanh	Phương	CC
171	2010907	Nguyễn Ngọc	Bảo	DD20KTD2	EE4007	Nguyễn Chấn	Việt	CC
172	2012691	Lâm Văn	Bình	DD20KTD2	EE4007	Trương Hoàng	Khoa	CC
173	2110818	Nguyễn Huy	Bình	DD21KTD1	EE4007	Nguyễn Ngọc Phúc	Diễm	HT
174	2110874	Hoàng Thế	Cường	DD21KTD1	EE4007	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
175	2110990	Nguyễn Thế	Đại	DD21KTD1	EE4007	Nguyễn Đức	Hung	CC
176	2113222	Nguyễn Minh	Đức	DD21KTD1	EE4007	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
177	1913169	Phạm Trung	Đức	DD19KTD1	EE4007	Nguyễn Xuân	Cường	TB
178	2110977	Nguyễn Trọng Quý	Dương	DD21KTD1	EE4007	Phạm Minh	Đức	CC
179	2110080	Huỳnh Khánh	Duy	DD21KTD1	EE4007	Nguyễn Chấn	Việt	CC
180	2010999	Lại Nguyễn	Duy	DD20KTD2	EE4007	Nguyễn Nhật	Nam	HT
181	2011137	Hồ Cao Thái	Hào	DD20KTD2	EE4007	Trương Phước	Hòa	CC
182	2110166	Huỳnh Tấn	Hiếu	DD21KTD1	EE4007	Nguyễn Ngọc	Tú	TB
183	2010267	Phạm Thái	Hoà	DD20KTD2	EE4007	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
184	2013256	Võ Tuấn	Hòa	DD20KTD2	EE4007	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
185	2247743	Nguyễn Minh	Hoàng	KC22DNL2	EE4007	Nguyễn Ngọc Phúc	Diễm	HT
186	2111383	Hồ Vũ	Hùng	DD21KTD1	EE4007	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
187	2113586	Nguyễn Việt	Hùng	DD21KTD1	EE4007	Đặng Tuấn	Khanh	HT
188	2113594	Trần Phương Phi	Hùng	DD21KTD1	EE4007	Hồ Thanh	Phương	CC
189	2111279	Đặng Đức	Huy	DD21KTD1	EE4007	Trương Hoàng	Khoa	CC
190	2111299	Lê Hồ Minh	Huy	DD21KTD1	EE4007	Đặng Tuấn	Khanh	HT
191	2113487	Lê Quốc	Huy	DD21KTD1	EE4007	Lê Minh	Phương	CC
192	2012507	Trần Đại Quang	Huy	DD20KTD2	EE4007	Nguyễn Đình	Tuyên	CC
193	1911266	Trương Hoàng	Huy	DD19KTD2	EE4007	Ngô Mạnh	Dũng	TB
194	2011298	Văn Hoàng	Huy	DD20KTD2	EE4007	Nguyễn Ngọc Phúc	Diễm	HT
195	2113728	Nguyễn Võ Hoàng	Khải	DD21KTD2	EE4007	Nguyễn Phúc	Khải	HT
196	2247759	Nguyễn Xuân	Khoa	KC22DNL2	EE4007	Nguyễn Văn	Liên	HT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
197	2111561	Thân Trọng	Khôi	DD21KTD2	EE4007	Nguyễn Đức	Hưng	CC
198	1913860	Phạm Hữu	Kiên	DD19KTD2	EE4007	Nguyễn Ngọc	Tú	TB
199	2011473	Trịnh Trung	Kiên	DD20KTD3	EE4007	Hồ Thanh	Phuong	CC
200	2011475	Võ Trung	Kiên	DD20KTD3	EE4007	Huỳnh Quang	Minh	HT
201	1913955	Nguyễn Văn	Linh	DD19KTD3	EE4007	Nguyễn Xuân	Cường	TB
202	2111688	Lê Quang	Lộc	DD21KTD2	EE4007	Huỳnh Quốc	Việt	HT
203	2011573	Nguyễn Châu	Lộc	DD20KTD3	EE4007	Nguyễn Đình	Tuyên	CC
204	2011575	Nguyễn Đức	Lộc	DD20KTD3	EE4007	Nguyễn Ngọc	Tú	TB
205	1914028	Phan Văn	Lộc	DD19KTD4	EE4007	Nguyễn Chấn	Việt	CC
206	2011585	Phan Sỹ	Luân	DD20KTD3	EE4007	Phan Quang	Ăn	TB
207	2013746	Trương Minh	Mẫn	DD20KTD3	EE4007	Trần Hoàng	Lĩnh	HT
208	2114020	Đình Thế	Mạnh	DD21KTD2	EE4007	Nguyễn Đức	Hưng	CC
209	1911607	Nguyễn Lương	Minh	DD19KTD3	EE4007	Hồ Thanh	Phuong	CC
210	2013965	Lê Phan Hoài	Nhân	DD20KTD3	EE4007	Nguyễn Ngọc Phúc	Diễm	HT
211	2247783	Nguyễn Anh	Nhật	KC22DNL2	EE4007	Phan Quang	Ăn	TB
212	2247787	Hoàng Chung	Phong	KC22DNL2	EE4007	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
213	2112047	Nguyễn Hữu	Phúc	DD21KTD2	EE4007	Đặng Tuấn	Khanh	HT
214	2011861	Trần Kỳ	Phúc	DD20KTD3	EE4007	Huỳnh Quang	Minh	HT
215	2112127	Nguyễn Việt Minh	Quân	DD21KTD2	EE4007	Nguyễn Ngọc Phúc	Diễm	HT
216	2014283	Trịnh Minh	Quân	DD20KTD1	EE4007	Nguyễn Phúc	Khải	HT
217	2112144	Lê Phú	Quốc	DD21KTD2	EE4007	Huỳnh Quốc	Việt	HT
218	2011941	Trần Mỹ	Quyên	DD20KTD1	EE4007	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
219	1914885	Nguyễn Hữu	Quyên	DD19KTD4	EE4007	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
220	2014378	Nguyễn Hữu Trường	Son	DD20KTD1	EE4007	Lê Minh	Phuong	CC
221	2011991	Đặng Ngọc Tấn	Tài	DD20KTD1	EE4007	Võ Ngọc	Điều	HT
222	2110512	Ngô Tấn	Tài	DD21KTD1	EE4007	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
223	2012001	Phạm Tấn	Tài	DD20KTD1	EE4007	Vũ Phan	Tú	HT
224	2033710	Trần Nguyễn Hữu	Tâm	BT21DNLT	EE4007	Hồ Thanh	Phuong	CC
225	2114720	Trần Thanh	Tâm	DD21KTD3	EE4007	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
226	1915237	Nguyễn Phan Quang	Thắng	DD19KTD4	EE4007	Hồ Thanh	Phuong	CC
227	2033733	Dương Lập	Thạnh	BT21DNLT	EE4007	Nguyễn Xuân	Cường	TB
228	2014529	Trần Ngọc	Thạnh	DD20KTD1	EE4007	Huỳnh Quang	Minh	HT
229	2012063	Trần Thuận	Thảo	DD20KTD1	EE4007	Võ Ngọc	Điều	HT
230	2112350	Nguyễn Bá	Thiện	DD21KTD3	EE4007	Nguyễn Chấn	Việt	CC
231	2112353	Nguyễn Đoàn Đức	Thiện	DD21KTD3	EE4007	Nguyễn Phúc	Khải	HT
232	1915289	Nguyễn Đức	Thiện	DD19KTD5	EE4007	Trần Công	Bình	TB
233	2012096	Nguyễn Đức	Thiện	DD20KTD1	EE4007	Phạm Minh	Đức	CC
234	2010653	Nguyễn Võ Phú	Thịnh	DD20KTD1	EE4007	Phạm Đình Anh	Khôi	HT
235	2033746	Trần Huỳnh	Thịnh	BT21DNLT	EE4007	Nguyễn Ngọc	Tú	TB
236	2112373	Trịnh Hoàng	Thịnh	DD21KTD3	EE4007	Đặng Tuấn	Khanh	HT
237	1912168	Trần Thị Phương	Thúy	DD19KTD5	EE4007	Phạm Đăng	Khoa	HTNL
238	2114998	Võ Hoàng	Tiên	DD21KTD3	EE4007	Phan Quang	Ăn	TB
239	2115031	Nguyễn Quốc	Toàn	DD21KTD3	EE4007	Trương Phước	Hòa	CC
240	2014792	Son Chách	Tra	DD20KTD1	EE4007	Phạm Minh	Đức	CC
241	2012266	Trần Minh	Triết	DD20KTD1	EE4007	Trần Hoàng	Lĩnh	HT
242	2014906	Võ Xuân	Trương	DD20KTD1	EE4007	Nguyễn Ngọc	Tú	TB
243	2012351	Nguyễn Xuân Hoàng	Tuấn	DD20KTD1	EE4007	Nguyễn Văn	Liêm	HT
244	2112667	Nguyễn Đức	Vũ	DD21KTD3	EE4007	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
245	1916008	Thành Tuấn	Vương	DD19KTD5	EE4007	Trương Hoàng	Khoa	CC
246	2112691	Trần Lê Hà	Vy	DD21KTD3	EE4007	Phạm Đình Anh	Khôi	HT
247	2110727	Lê Đức	Anh	DD21KSTD	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
248	2112766	Lê Hữu	Anh	DD21TD1	EE4009	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
249	2110754	Phạm Văn	Anh	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Văn	Nhờ	HTNL
250	2112813	Trần Huy Hoàng	Anh	DD21TD1	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
251	2012687	Phạm Công	Bằng	DD20TD1	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
252	2110801	Trần Quốc	Bảo	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
253	2033429	Nguyễn Ngọc	Bình	BT21DHLT	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
254	2110049	Nguyễn Như Duy	Bình	DD21TD1	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
255	2110834	Mai Xuân	Cảnh	DD21TD1	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
256	2110868	Trần Xuân Minh	Công	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
257	2112956	Cù Quốc	Cường	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Văn	Nhờ	HTNL
258	1912833	Trần Chí	Cường	DD19TD1	EE4009	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
259	2110988	Lê Quang	Đại	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
260	2110994	Đình Quang	Đạt	DD21TD1	EE4009	Hoàng Minh	Trí	CS
261	2110111	Đỗ Quốc	Đạt	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Văn	Nhờ	HTNL
262	2113126	Huỳnh Đỗ	Đạt	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Văn	Nhờ	HTNL
263	2111007	Lý Tấn	Đạt	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Chí	Nghĩa	TĐ
264	2110113	Mai Thành	Đạt	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
265	2111058	Nguyễn Xuân	Điện	DD21TD1	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
266	2111059	Phan Trần Vũ	Điện	DD21TD1	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
267	2111061	Dương Minh	Đoàn	DD21TD1	EE4009	Hồ Thanh	Phương	CC
268	2110130	Bùi Minh	Đức	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
269	2013014	Trần Đình	Đức	DD20TD1	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
270	2113239	Trịnh Đăng Bảo	Đức	DD21KSTD	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
271	2113084	Võ Hoàng	Dũng	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
272	2110106	Võ Chí	Dương	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
273	2112991	Bùi Ngọc Khương	Duy	DD21TD1	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
274	2113013	Lương Hồ Khánh	Duy	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
275	1912910	Nguyễn Quang	Duy	DD19TD2	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
276	2110093	Trương Đình	Duy	DD21TD1	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
277	2110095	Võ Hoàng Khánh	Duy	DD21TD1	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
278	2110148	Nguyễn Thị Vân	Hà	DD21TD1	EE4009	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
279	2113275	Phạm Bá	Hà	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
280	2113297	Nguyễn Hoàng	Hải	DD21TD1	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
281	2110150	Lê Hữu	Hào	DD21TD1	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
282	2111126	Nguyễn Hoàng	Hào	DD21TD1	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
283	2013051	Nguyễn Nhật	Hào	DD20TD1	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
284	2110165	Hoàng Xuân	Hiếu	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
285	2013143	Lê Trung	Hiếu	DD20TD1	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
286	2111265	Trương Vỹ	Hòa	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
287	2113395	Hồ Nguyên	Hoàng	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
288	2111250	Nguyễn Thanh	Hoàng	DD21TD1	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
289	2111267	Cao Tấn	Học	DD21TD1	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
290	2111269	Nguyễn Minh	Huân	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
291	2110224	Huỳnh Duy	Hưng	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
292	2111399	Lê Khánh	Hưng	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
293	2011336	Nguyễn Tuấn	Hưng	DD20TD1	EE4009	Hồ Thanh	Phương	CC
294	2113617	Trịnh Vũ	Hưng	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
295	2110227	Võ Kế	Hưng	DD21KSTD	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
296	2113635	Lê Phạm	Hữu	DD21TD1	EE4009	Lê Quang	Thuần	TĐ
297	2111274	Bùi Quốc	Huy	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
298	2113474	Hồng Quốc	Huy	DD21TD1	EE4009	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
299	2111307	Lê Quang	Huy	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
300	2110201	Mai Quốc	Huy	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
301	2111322	Nguyễn Lâm Gia	Huy	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
302	2113516	Nguyễn Phát	Huy	DD21TD1	EE4009	Hoàng Minh	Trí	CS
303	2111330	Nguyễn Phước Bảo	Huy	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
304	2111345	Phạm Gia	Huy	DD21TD1	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
305	2111342	Phan Lê Quốc	Huy	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
306	2013330	Thân Hoàng	Huy	DD20TD1	EE4009	Lê Quang	Thuần	TĐ
307	2110209	Trần Gia Quân	Huy	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
308	1911264	Trần Thanh	Huy	DD20TD1	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
309	2110211	Trịnh Quang	Huy	DD21TD1	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
310	2113645	Hùng Vĩnh	Kha	DD21TD1	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
311	2113734	Ngô Gia	Khâm	DD21TD1	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
312	2113653	Dương Trường	Khang	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Đình	Tuyên	CC
313	2113665	Nguyễn Duy	Khang	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
314	2111462	Phùng Thái	Khang	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
315	2111466	Trương Phúc	Khang	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
316	2111474	Nguyễn Ngọc	Khanh	DD21TD1	EE4009	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
317	2113704	Nguyễn Đỗ Quốc	Khánh	DD21TD1	EE4009	Trần Hoàng	Linh	ĐT
318	2110258	Nguyễn Phú	Khánh	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
319	2113717	Trần Kim	Khánh	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
320	2111501	Trương Quốc	Khánh	DD21KSTD	EE4009	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
321	2111503	Vũ Quốc	Khánh	DD21TD1	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
322	2111529	Nguyễn Đăng	Khoa	DD21TD1	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
323	2013506	Nguyễn Minh	Khoa	DD20TD1	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
324	2111544	Trần Nguyễn Đăng	Khoa	DD21TD1	EE4009	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
325	2111547	Võ Thành	Khoa	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
326	2111558	Nguyễn Nguyên	Khôi	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
327	2111559	Nguyễn Thanh	Khôi	DD21TD2	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
328	2111560	Phạm Nguyễn Anh	Khôi	DD21TD1	EE4009	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
329	2110291	Phạm Vĩnh	Khương	DD21TD1	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
330	2110299	Đoàn Anh	Kiệt	DD21TD1	EE4009	Lê Ngọc	Đình	TĐ
331	2111605	Nguyễn Thành	Kiệt	DD21TD1	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
332	2110314	Phan Phúc	Lâm	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Văn	Nhờ	HTNL
333	2110318	Phạm Hoàng	Lê	DD21TD1	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
334	2110326	Trần Nguyễn Phương	Linh	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
335	2113957	Huỳnh Tấn	Lộc	DD21TD2	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
336	2111662	Hồ Ngọc	Long	DD21TD1	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
337	2113944	Phạm Ngọc	Long	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
338	2111702	Mai Nguyễn	Luân	DD21KSTD	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
339	2113983	Nguyễn Thành	Luân	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
340	2113985	Tô Trần Hữu	Luân	DD21TD2	EE4009	Lê Ngọc	Đình	TĐ
341	2113993	Nguyễn Đình	Lương	DD21KSTD	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
342	1850029	Vũ Minh	Mẫn	BT19DTH	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
343	2114042	Hoàng Đức	Minh	DD21TD2	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
344	2114075	Trần Hoàng	Minh	DD21TD2	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
345	2111791	Đặng Nhật	Nam	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
346	2111805	Nguyễn Lê Hoài	Nam	DD21TD2	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
347	2114122	Nguyễn Văn	Nam	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Chí	Nghĩa	TĐ
348	2114137	Vũ Tiến	Nam	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
349	2110386	Ngô Xuân	Nghĩa	DD21TD2	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
350	2114198	Hoàng Bảo	Ngọc	DD21TD2	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
351	2111876	Nguyễn Phúc Bảo	Nguyên	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
352	2010465	Phan Chí	Nguyên	DD20TD2	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
353	2110407	Lê Thanh	Nhã	DD21TD2	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
354	2111909	Nguyễn Vĩ	Nhân	DD21TD2	EE4009	Lê Quang	Thuần	TĐ
355	2111923	Nguyễn Minh	Nhật	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
356	2114304	Đàm Yên	Nhi	DD21TD2	EE4009	Hồ Thanh	Phương	CC
357	2110436	Mai Tăng	Phát	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
358	2111978	Nguyễn Đức	Phát	DD21KSTD	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
359	2111980	Nguyễn Nguyễn Cường	Phát	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Chí	Nghĩa	TĐ
360	2111996	Đào Anh	Phi	DD21TD2	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
361	2014123	Nguyễn Hùng	Phong	DD20TD2	EE4009	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
362	2114409	Bạch Ngọc	Phú	DD21KSTD	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
363	2112024	Vân Đồng	Phú	DD21TD2	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
364	2112033	Hà Hữu	Phúc	DD21KSTD	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
365	2114448	Nguyễn Trọng	Phúc	DD21KSTD	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
366	2114466	Bùi Đăng	Phương	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
367	2112069	Kiều Thị Thu	Phương	DD21TD1	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
368	2220020	Đình Sỹ Tùng	Quân	DD22B2TD	EE4009	Hồ Thanh	Phương	CC
369	2114536	Huỳnh Văn	Quân	DD21TD2	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
370	2010557	Nguyễn Minh	Quân	DD20TD2	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
371	2112093	Lê Võ Minh	Quang	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
372	2010562	Nguyễn Minh	Quốc	DD20TD2	EE4009	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
373	2112147	Nguyễn Nhân Việt	Quốc	DD21TD2	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
374	2114579	Trương Ngọc Bảo	Quốc	DD21TD1	EE4009	Trần Công	Bình	TB
375	2014307	Võ Văn	Quốc	DD20TD2	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
376	2114604	Nguyễn Duy	Quý	DD21TD2	EE4009	Hồ Thanh	Phương	CC
377	2112163	Trương Phú	Quý	DD21TD2	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
378	2114631	Lê Tấn	Sang	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
379	2110504	Nguyễn Thanh	Sang	DD21TD2	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
380	2114643	Võ Minh	Sang	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
381	2114659	Huỳnh	Sơn	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
382	2114670	Thiều Lê Thanh	Sơn	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
383	2114694	Nguyễn Thế	Tài	DD21TD2	EE4009	Trần Hoàng	Linh	ĐT
384	2114696	Nguyễn Tứ	Tài	DD21TD2	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
385	2112224	Thái Khắc	Tài	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
386	2112240	Nguyễn Song Minh	Tâm	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
387	2112264	Nguyễn Đình	Tấn	DD21TD2	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
388	2114742	Nguyễn Trọng Phú	Tấn	DD21KSTD	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
389	2114745	Võ Trọng	Tấn	DD21TD1	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
390	2114839	Nguyễn Việt	Thắng	DD21TD2	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
391	2112341	Trần Ngô Đức	Thắng	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
392	2110535	Nguyễn Việt	Thanh	DD21TD2	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
393	2114774	Huỳnh Chí	Thành	DD21TD2	EE4009	Hồ Thanh	Phương	CC
394	2110536	Nguyễn Trọng	Thao	DD21KSTD	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
395	2114916	Lê Đức	Thông	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
396	2112380	Mai Nhật	Thông	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
397	2112417	Nguyễn Đông	Thức	DD21TD2	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
398	2114971	Văn Bá	Thức	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
399	2114981	Bùi Đăng	Tiến	DD21TD2	EE4009	Trần Công	Bình	TB
400	2114992	Nguyễn Quang	Tiến	DD21TD2	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
401	2112444	Nguyễn Phú	Tiền	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Vinh	Hào	TĐ
402	2112447	Lữ Trung	Tín	DD21KSTD	EE4009	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
403	2112455	Đan Chí Phúc	Toàn	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
404	2112457	Đặng Lê Khánh	Toàn	DD21KSTD	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
405	2012236	Võ Chí	Toàn	DD20TD2	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
406	2112503	Bùi Minh	Trí	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
407	2112507	Đỗ Minh	Trí	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Lê	Dũng	TĐ
408	2112526	Ngô Phú	Trọng	DD21TD2	EE4009	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
409	2112537	Nguyễn Chí	Trung	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
410	2115123	Nguyễn Thành	Trung	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
411	2012312	Mai Thế	Truyền	DD20TD2	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
412	2112602	Ngô Đình	Tú	DD21TD2	EE4009	Lê Ngọc	Đình	TĐ
413	2115167	Hồng Châu Ngọc	Tuấn	DD21TD2	EE4009	Hồ Thanh	Phương	CC
414	2115175	Nguyễn Anh	Tuấn	DD21TD2	EE4009	Trần Công	Bình	TB
415	2110656	Hoàng Lê Thanh	Tùng	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
416	2112613	Lê Thanh	Tùng	DD21TD2	EE4009	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
417	2115242	Trần Văn	Tường	DD21TD2	EE4009	Phạm Việt	Cường	TĐ
418	2112626	Phan Thanh	Ty	DD21TD2	EE4009	Trương Đình	Châu	TĐ
419	2112628	Lê Hoàng Phương	Uyên	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
420	2112639	Nguyễn Hiếu	Văn	DD21TD2	EE4009	Lê Quang	Thuần	TĐ
421	2051219	Đặng Quang	Vinh	DD20TD1	EE4009	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
422	2110668	Đình Xuân	Vinh	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
423	2112670	Nguyễn Lâm Anh	Vũ	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Vinh	Hào	TĐ
424	2033379	Nguyễn Thanh	Vũ	BT21DHLT	EE4009	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
425	2112666	Nguyễn Văn	Vũ	DD21TD2	EE4009	Trần Ngọc	Huy	TĐ
426	2115330	Trịnh Quang Nam	Vũ	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
427	2115331	Võ Bảo Tường	Vũ	DD21TD2	EE4009	Nguyễn Văn	Nhờ	HTNL
428	2110692	Đỗ Bá	An	DD21DV1	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
429	2112723	Dương Thế	An	DD21DV1	EE4011	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
430	2012572	Bùi Việt	Anh	DD20DV2	EE4011	Trịnh Xuân	Dũng	VT
431	2010860	Nguyễn Lê Quốc	Anh	DD20DV2	EE4011	Đặng Ngọc	Hạnh	VT
432	1912609	Phạm Đức	Anh	DD19DV1	EE4011	Lê Tiến	Thường	VT
433	2112817	Trần Ngô Hoàng	Anh	DD21DV1	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
434	2112826	Vũ Quang	Anh	DD21DV1	EE4011	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
435	2012623	Vũ Tiến Hùng	Anh	DD20DV2	EE4011	Trịnh Xuân	Dũng	VT
436	2110047	Nguyễn Đặng Cao	Bằng	DD21DV1	EE4011	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
437	2110048	Nguyễn Thế	Bằng	DD21DV1	EE4011	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
438	2110779	Đỗ Sơn	Bảo	DD21DV1	EE4011	Đặng Ngọc	Hạnh	VT
439	2112901	Nguyễn Hữu	Bình	DD21DV1	EE4011	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
440	2010936	Nguyễn Tri	Bình	DD20DV2	EE4011	Trần Hoàng	Quân	ĐT
441	2010945	Nguyễn Văn Thanh	Chánh	DD20DV2	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
442	2110838	Trần Phúc	Chánh	DD21DV1	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
443	2112932	Hoàng Minh	Chiến	DD21DV1	EE4011	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
444	2112947	Nguyễn Hoàng	Chương	DD21DV1	EE4011	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
445	2110877	Lê Mạnh	Cường	DD21DV1	EE4011	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
446	2110878	Lê Việt	Cường	DD21DV1	EE4011	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
447	2112715	Nguyễn Phú	Cường	DD21DV1	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
448	2012771	Phạm	Cường	DD20DV2	EE4011	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
449	2112974	Võ Nhật	Cường	DD21DV1	EE4011	Đặng Nguyên	Châu	VT
450	2010981	Vũ Hùng	Cường	DD20DV2	EE4011	Hồ Văn	Khương	VT
451	2113182	Nguyễn Minh	Đặng	DD21DV1	EE4011	Đỗ Hồng	Tuấn	VT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
452	2110073	Trần Hoàng	Danh	DD21DV1	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
453	2110902	Võ Thành	Danh	DD21DV1	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
454	2012937	Nguyễn Thành	Đạt	DD20DV2	EE4011	Nguyễn Đình	Long	VT
455	2110905	Vũ Toàn	Diện	DD21DV1	EE4011	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
456	1913145	Lương Xuân	Đức	DD19DV2	EE4011	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
457	2111085	Nguyễn Trọng	Đức	DD21DV1	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
458	2110137	Phạm Minh	Đức	DD21DV1	EE4011	Lê Tiên	Thường	VT
459	1912959	Nguyễn Tiên	Dũng	DD19DV2	EE4011	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
460	2012874	Nguyễn Xuân	Dũng	DD20DV2	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
461	2011028	Bùi Thái	Dương	DD20DV2	EE4011	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT
462	2110981	Phùng Hải	Dương	DD21DV1	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
463	2010178	Bùi Nhất	Duy	DD20DV2	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
464	2110078	Huỳnh Bảo	Duy	DD21DV1	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
465	1912887	Lê Quang	Duy	DD19DV2	EE4011	Lê Tiên	Thường	VT
466	2110924	Lê Trường	Duy	DD21DV1	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
467	2113030	Nguyễn Văn Đức	Duy	DD21DV1	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
468	2010186	Trần Hoài	Duy	DD20DV2	EE4011	Hồ Văn	Khương	VT
469	2110943	Trương Anh	Duy	DD21DV1	EE4011	Trần Hoàng	Quân	ĐT
470	2113053	Nguyễn Ngọc Kiều	Duyên	DD21DV1	EE4011	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
471	2111103	Phan Trường	Giang	DD21DV1	EE4011	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
472	2012498	Lê Hoài	Hải	DD20DV2	EE4011	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
473	2111137	Nguyễn Phước	Hải	DD21DV1	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
474	2113324	Lê Phúc	Hậu	DD21DV1	EE4011	Lưu	Phú	ĐT
475	2013183	Trần Thế	Hiền	DD20DV2	EE4011	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
476	2013187	Nguyễn Xuân	Hiền	DD20DV2	EE4011	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
477	2113333	Bùi Huy	Hiếu	DD21DV2	EE4011	Hoàng Mạnh	Hà	VT
478	1913319	Cao Quang	Hiếu	DD19DV3	EE4011	Quản Trọng Lê	Hoàng	VT
479	2113347	Lê Đình	Hiếu	DD21DV2	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
480	2111185	Lê Trung	Hiếu	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
481	2111186	Ngô Minh	Hiếu	DD21DV2	EE4011	Quản Trọng Lê	Hoàng	VT
482	2111191	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
483	2111194	Phạm Tiến	Hiếu	DD21DV2	EE4011	Đỗ Hồng	Tuấn	VT
484	1913361	Trần Duy	Hiếu	DD19DV3	EE4011	Hồ Văn	Khương	VT
485	2111195	Trần Quang An	Hiếu	DD21DV2	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
486	2111196	Trịnh Dương Quốc	Hiếu	DD21DV2	EE4011	Đỗ Hồng	Tuấn	VT
487	2113366	Vũ Minh	Hiếu	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
488	2110178	Đình Tiên	Hoàng	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
489	2113401	Lê Việt	Hoàng	DD21DV2	EE4011	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
490	2110184	Nguyễn Đức	Hoàng	DD21DV2	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
491	2111253	Nguyễn Xuân	Hoàng	DD21DV2	EE4011	Lưu	Phú	ĐT
492	2111255	Phan Nguyễn Xuân	Hoàng	DD21DV4	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
493	2111380	Đỗ Quốc	Hùng	DD21DV2	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
494	1913606	Nguyễn Công	Hùng	DD19DV3	EE4011	Phạm Quang	Thái	VT
495	2111412	Phan Kế Vĩnh	Hưng	DD21DV2	EE4011	Trần Hoàng	Quân	ĐT
496	2013284	Đỗ Minh	Huy	DD20DV3	EE4011	Đình Quốc	Hùng	VT
497	2113470	Hoàng Bùi Trần	Huy	DD21DV2	EE4011	Trần Hoàng	Quân	ĐT
498	2111298	Lê Gia	Huy	DD21DV2	EE4011	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT
499	2110197	Lê Khánh	Huy	DD21DV2	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
500	2113493	Mai Gia	Huy	DD21DV2	EE4011	Hà Hoàng	Kha	VT
501	2011271	Nguyễn Đỗ Đức	Huy	DD20DV3	EE4011	Lê Tiên	Thường	VT
502	2113510	Nguyễn Khánh	Huy	DD21DV2	EE4011	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
503	2011275	Nguyễn Lê Quang	Huy	DD20DV3	EE4011	Đặng Nguyên	Châu	VT
504	2013319	Nguyễn Quang	Huy	DD20DV3	EE4011	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
505	2113527	Nguyễn Vũ	Huy	DD21DV2	EE4011	Võ Quế	Son	VT
506	2113534	Phạm Gia	Huy	DD21DV2	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
507	2113540	Thái Quang	Huy	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
508	1913557	Trần Đình	Huy	DD19DV3	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
509	2111370	Vũ Thái	Huy	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
510	2110214	Phạm Đỗ Như	Huỳnh	DD21DV2	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
511	2111433	Trần Đăng	Kha	DD21DV2	EE4011	Đặng Nguyên	Châu	VT
512	2111434	Trần Lê Trường	Kha	DD21DV2	EE4011	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
513	2011361	Lê Minh	Khang	DD20DV3	EE4011	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
514	2013432	Nguyễn Phương	Khang	DD20DV3	EE4011	Trần Hoàng	Quân	ĐT
515	1911346	Phan Minh	Khang	DD19DV4	EE4011	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
516	2111468	Võ Bảo	Khang	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
517	2111478	Đậu Nam	Khánh	DD21DV2	EE4011	Trịnh Xuân	Dũng	VT
518	2111479	Hoàng Mạnh Lê	Khánh	DD21DV2	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
519	2113705	Nguyễn Đức	Khánh	DD21DV2	EE4011	Lê Tiến	Thường	VT
520	2111492	Nguyễn Long Gia	Khánh	DD21DV3	EE4011	Võ Tấn	Thông	ĐT
521	2113716	Trần Đình	Khánh	DD21DV3	EE4011	Lê Tiến	Thường	VT
522	2113746	Đông Thanh	Khoa	DD21DV3	EE4011	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
523	2010336	Dương Anh	Khoa	DD20DV3	EE4011	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
524	2113752	Lê Đăng Đăng	Khoa	DD21DV3	EE4011	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
525	2111527	Nguyễn Đăng	Khoa	DD21DV3	EE4011	Hồ Văn	Khương	VT
526	2111533	Nguyễn Tuấn	Khoa	DD21DV3	EE4011	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
527	2111581	Nguyễn Trung	Kiên	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
528	2013550	Trần Trung	Kiên	DD20DV3	EE4011	Trịnh Xuân	Dũng	VT
529	2111609	Quách Tấn	Kiệt	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
530	2013594	Nguyễn Hữu	Lâm	DD20DV3	EE4011	Hà Hoàng	Kha	VT
531	2111634	Lê Đức	Lân	DD21DV3	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
532	2011517	Trần Tấn	Lập	DD20DV3	EE4011	Đình Quốc	Hùng	VT
533	2112713	Nguyễn Thúc	Lễ	DD21DV3	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
534	2111689	Lê Thành	Lộc	DD21DV3	EE4011	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT
535	2113964	Nguyễn Hoàng Phú	Lộc	DD21DV3	EE4011	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
536	1914039	Võ Văn	Lộc	DD19DV4	EE4011	Hoàng Mạnh	Hà	VT
537	2113982	Nguyễn Thành	Luân	DD21DV3	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
538	2113990	Võ Phước	Luân	DD21DV3	EE4011	Vũ Quang	Thời	ĐT
539	1910337	Phan Bùi Tuấn	Mẫn	DD19DV5	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
540	1914122	Nguyễn Duy	Mạnh	DD19DV5	EE4011	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
541	2114024	Phan Văn	Mạnh	DD21DV3	EE4011	Phạm Quang	Thái	VT
542	2111726	Bùi Đức	Minh	DD21DV3	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
543	2111728	Cao Anh	Minh	DD21DV3	EE4011	Võ Quế	Son	VT
544	2114044	Huỳnh Lý	Minh	DD21DV3	EE4011	Võ Quế	Son	VT
545	2111739	Lê Nhật	Minh	DD21DV3	EE4011	Phạm Quang	Thái	VT
546	2114061	Nguyễn Nhật	Minh	DD21DV3	EE4011	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT
547	2111761	Phạm Hoàng	Minh	DD21DV3	EE4011	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT
548	2111757	Phan Anh	Minh	DD21DV3	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
549	2110368	Đoàn Đình	Nam	DD21DV1	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
550	2111838	Hoàng Minh	Nghĩa	DD21DV3	EE4011	Võ Quế	Son	VT
551	2010446	Nguyễn Minh	Nghĩa	DD20DV4	EE4011	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
552	2013880	Trần Xuân	Nghĩa	DD20DV4	EE4011	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
553	1914378	Nguyễn Đức	Nguyên	DD19DV5	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
554	2114237	Phan Tuấn	Nguyễn	DD21DV3	EE4011	Đỗ Hồng	Tuấn	VT
555	2111906	Nguyễn Hữu	Nhân	DD21DV3	EE4011	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
556	2111919	Lê Minh	Nhật	DD21DV3	EE4011	Võ Quế	Son	VT
557	2111925	Nguyễn Thanh	Nhật	DD21DV3	EE4011	Luu	Phú	ĐT
558	2114345	Phạm Minh	Nhựt	DD21DV3	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
559	2111971	Đoàn Thuận	Phát	DD21DV3	EE4011	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
560	2114369	Huỳnh Thịnh	Phát	DD21DV3	EE4011	Lê Tiên	Thường	VT
561	2111974	Lâm Thành	Phát	DD21DV2	EE4011	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
562	2111981	Nguyễn Phạm Gia	Phát	DD21DV3	EE4011	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
563	2114378	Nguyễn Thành	Phát	DD21DV4	EE4011	Võ Tấn	Thông	ĐT
564	1914619	Hoàng Quốc	Phong	DD19DV6	EE4011	Đình Quốc	Hùng	VT
565	2114416	Nguyễn Lâm Mạnh	Phú	DD21DV3	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
566	2011831	Nguyễn Thiên	Phú	DD20DV1	EE4011	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
567	2112022	Phan Thiên	Phú	DD21DV3	EE4011	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
568	1914690	Nguyễn Đại	Phúc	DD19DV6	EE4011	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
569	1911870	Nguyễn Minh	Phúc	DD19DV6	EE4011	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT
570	2114535	Huỳnh Minh	Quân	DD21DV4	EE4011	Luu	Phú	ĐT
571	2114539	Lê Hồng	Quân	DD21DV4	EE4011	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
572	2114540	Lê Minh	Quân	DD21DV4	EE4011	Đình Quốc	Hùng	VT
573	2112119	Lê Trần Minh	Quân	DD21DV4	EE4011	Trần Tấn	Phúc	ĐT
574	2110483	Trần Hồng	Quân	DD21DV4	EE4011	Võ Tấn	Thông	ĐT
575	2012525	Đình Văn	Quang	DD20DV4	EE4011	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
576	1914792	Huỳnh Văn	Quang	DD19DV6	EE4011	Võ Tấn	Thông	ĐT
577	2014232	Kiều Minh	Quang	DD20DV4	EE4011	Đình Quốc	Hùng	VT
578	2011894	Lê Trần Minh	Quang	DD20DV4	EE4011	Trịnh Vũ Đăng	Nguyễn	ĐT
579	2112097	Nguyễn Minh	Quang	DD21DV4	EE4011	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
580	2014250	Phạm Vinh	Quang	DD20DV4	EE4011	Hồ Văn	Khương	VT
581	2112105	Trần Võ Lê	Quang	DD21DV4	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
582	2114568	Đặng Kiên	Quốc	DD21DV4	EE4011	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
583	2010563	Nguyễn Vương	Quốc	DD20DV4	EE4011	Trịnh Xuân	Dũng	VT
584	2114591	Bùi Phú	Quý	DD21DV4	EE4011	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
585	2114597	Lê Đức	Quý	DD21DV4	EE4011	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
586	2112153	Trương Thị Mỹ	Quyên	DD21DV4	EE4011	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
587	1911958	Phan Thanh	Quyên	DD19DV6	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
588	2011957	Đình Thị Ngọc	Quỳnh	DD20DV4	EE4011	Trần Tấn	Phúc	ĐT
589	2011962	Nguyễn Vũ Trúc	Quỳnh	DD20DV4	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
590	1914909	Châu Quang	Sang	DD19DV6	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
591	1914913	Lê Tấn	Sang	DD19DV6	EE4011	Đình Quốc	Hùng	VT
592	2014375	Nguyễn Công	Son	DD20DV4	EE4011	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
593	2014382	Nguyễn Tuấn	Son	DD20DV4	EE4011	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
594	2011993	Đỗ Nguyễn Tấn	Tài	DD20DV4	EE4011	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
595	2114680	Hoàng Tuấn	Tài	DD21DV2	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
596	2114686	Nguyễn Lý Phương	Tài	DD21DV4	EE4011	Võ Quế	Son	VT
597	2114714	Nguyễn Đắc	Tâm	DD21DV4	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
598	2112247	Bùi Nhật	Tân	DD21DV4	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
599	2114826	Hồ Lê Quốc	Thắng	DD21DV4	EE4011	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
600	2112333	Lê Quốc	Thắng	DD21DV4	EE4011	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
601	2112335	Nguyễn Đức	Thắng	DD21DV4	EE4011	Phạm Quang	Thái	VT
602	2114840	Phạm Đức	Thắng	DD21DV4	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
603	2112290	Đỗ Trần Công	Thành	DD21DV4	EE4011	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
604	2012045	Lâm Minh	Thành	DD20DV4	EE4011	Đình Quốc	Hùng	VT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
605	2114793	Trần Đại	Thành	DD21DV4	EE4011	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
606	2112363	Lê Công	Thịnh	DD21DV4	EE4011	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
607	2110563	Nguyễn Ngọc	Thịnh	DD21DV4	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
608	2114896	Nguyễn Ngọc	Thịnh	DD21DV4	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
609	1915322	Nguyễn Tấn	Thịnh	DD19DV7	EE4011	Đặng Nguyên	Châu	VT
610	2014604	Phan Văn	Thịnh	DD20DV1	EE4011	Đặng Nguyên	Châu	VT
611	2114903	Trần Quốc	Thịnh	DD21DV4	EE4011	Võ Tấn	Thông	ĐT
612	2114910	Nguyễn Hoàng	Thọ	DD21DV4	EE4011	Trịnh Xuân	Dũng	VT
613	2114918	Nguyễn Viễn	Thông	DD21DV4	EE4011	Võ Tấn	Thông	ĐT
614	2112443	Đặng Hoàng	Tiền	DD21DV4	EE4011	Trần Hoàng	Linh	ĐT
615	2012213	Nguyễn Hoàng	Tín	DD20DV1	EE4011	Võ Quế	Sơn	VT
616	2012216	Nguyễn Trung	Tín	DD20DV1	EE4011	Đặng Nguyên	Châu	VT
617	2110588	Châu Ngọc	Tinh	DD21DV4	EE4011	Võ Quế	Sơn	VT
618	2112454	Nguyễn Hữu	Tinh	DD21DV4	EE4011	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
619	2112464	Võ Bá	Toàn	DD21DV4	EE4011	Hà Hoàng	Kha	VT
620	2112477	Phạm Hoàng Minh	Trâm	DD21DV4	EE4011	Đặng Nguyên	Châu	VT
621	2012279	Huỳnh Minh	Trí	DD20DV1	EE4011	Hoàng Mạnh	Hà	VT
622	2115089	Nguyễn Khai	Trí	DD21DV4	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
623	2115090	Nguyễn Khánh Minh	Trí	DD21DV4	EE4011	Đoàn Ngọc	Cẩm	ĐT
624	2014837	Nguyễn Như	Trinh	DD20DV1	EE4011	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
625	1915669	Nguyễn Văn	Trinh	DD19DV8	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
626	2012298	Lê Việt	Trọng	DD20DV1	EE4011	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
627	2110620	Nguyễn Trung	Trọng	DD21DV4	EE4011	Lê Tiến	Thường	VT
628	2115127	Phạm Ngọc	Trung	DD21DV4	EE4011	Trần Hoàng	Quân	ĐT
629	2115126	Phan Vũ Thành	Trung	DD21DV4	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
630	2012310	Võ Thành	Trung	DD20DV1	EE4011	Phạm Quang	Thái	VT
631	2112556	Nguyễn Lâm	Trường	DD21DV4	EE4011	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
632	2115150	Nguyễn Xuân	Trường	DD21DV4	EE4011	Trương Quang	Vinh	ĐT
633	2112559	Phan Xuân	Trường	DD21DV4	EE4011	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
634	2014985	Trần Anh	Tú	DD20DV1	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
635	2115165	Đoàn Anh	Tuấn	DD21DV4	EE4011	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
636	2115174	Nguyễn Anh	Tuấn	DD21DV4	EE4011	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
637	2112586	Phạm Hồ Anh	Tuấn	DD21DV4	EE4011	Vũ Quang	Thời	ĐT
638	2112588	Phạm Nguyễn Hoàng	Tuấn	DD21DV4	EE4011	Trần Hoàng	Quân	ĐT
639	2110664	Nguyễn Thị Thu	Vân	DD21DV4	EE4011	Võ Tuấn	Kiệt	VT
640	2115284	Nguyễn Thái	Việt	DD21DV4	EE4011	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
641	2012428	Lý Minh Phú	Vinh	DD20DV1	EE4011	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
642	2112663	Hùng Nguyên	Vũ	DD21DV4	EE4011	Lê Tiến	Thường	VT
643	2112668	Nguyễn Hoàng Long	Vũ	DD21DV4	EE4011	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
644	2110677	Tô Minh	Vũ	DD21DV4	EE4011	Hoàng	Trang	ĐT
645	1915997	Hồ Quốc	Vương	DD19DV8	EE4011	Đỗ Hồng	Tuấn	VT
646	2112678	Nguyễn Minh	Vương	DD21DV4	EE4011	Hồ Văn	Khương	VT
647	1710657	Trần Văn	Chánh	BT17VTD2	EE4331	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
648	1710099	Tô Việt	Hoàng	BT17DVT2	EE4331	Trần Thanh	Ngôn	VT
649	1511338	Hoàng Nam	Hùng	BT15DVT2	EE4331	Trịnh Xuân	Dũng	VT
650	1630003	Phạm	Huy	BT16VTLT	EE4331	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
651	1712000	Bùi Đức	Long	BT17DVT2	EE4331	Trịnh Xuân	Dũng	VT
652	2134127	Trần Ngọc	Quý	BT14DVT2	EE4331	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
653	1833481	Đình Ngọc	Sơn	BT18VTLT	EE4331	Hồ Văn	Khương	VT
654	2134027	Nguyễn Ngọc Hoàng	Thiên	BT14DVT2	EE4331	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
655	1710548	Lê Tâm	Ân	BT17VTD2	EE4333	Trần Hoàng	Quân	ĐT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
656	1611105	Nguyễn Thành	Hiệp	BT16DVT2	EE4333	Phạm Quang	Thái	VT
657	1513176	Lê Trương	Thiên	BT15DV3	EE4333	Đặng Nguyên	Châu	VT
658	1811768	Bùi Lê	Dũng	DD18DV5	EE4335	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
659	1812503	Trần Cảnh	Hung	DD18DV3	EE4335	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
660	1812412	Phạm Đăng	Huy	DD18DV3	EE4335	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
661	1813168	Nguyễn Văn	Nam	BT18DVT	EE4335	Đình Quốc	Hùng	VT
662	1813295	Trần Nhật	Nguyên	DD18DV5	EE4335	Trương Quang	Vinh	ĐT
663	1814542	Bành Đức	Trường	DD18DV8	EE4335	Vũ Quang	Thời	ĐT
664	1814565	Nguyễn Duy	Trường	DD18DV8	EE4335	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
665	1810032	Bùi Văn Hoài	Bảo	DD18DV1	EE4337	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
666	1811636	Mai Chí	Công	DD18DV1	EE4337	Phạm Quang	Thái	VT
667	1812253	Đào Việt	Hoàng	DD18DV2	EE4337	Trần Hoàng	Linh	ĐT
668	1812553	Nguyễn Trường	Khang	DD18DV3	EE4337	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
669	1812655	Nguyễn Đăng	Khoa	DD18DV3	EE4337	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
670	1812899	Nguyễn Hoàng	Long	DD18DV4	EE4337	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
671	1813329	Nguyễn Hiếu	Nhân	DD18DV5	EE4337	Trần Hoàng	Linh	ĐT
672	1813814	Trần Anh	Sang	DD18DV6	EE4337	Nguyễn Xuân	Xinh	VT
673	1813825	Trương Văn	Sáng	DD18DV6	EE4337	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
674	1813899	Trần Tấn	Tài	DD18DV7	EE4337	Trần Hoàng	Quân	ĐT
675	1814899	Lê Thị Trúc	Thanh	DD18DV7	EE4337	Trịnh Xuân	Dũng	VT
676	1814120	Phạm Xuân	Thi	DD18DV7	EE4337	Trịnh Vũ Đăng	Nguyên	ĐT
677	1811280	Vương Thành	Tín	DD18DV8	EE4337	Đặng Nguyên	Châu	VT
678	2010907	Nguyễn Ngọc	Bảo	DD20KTD2	EE4347	Nguyễn Chấn	Việt	CC
679	2010171	Lê Tấn	Cường	DD20KTD2	EE4347	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
680	2011088	Phạm Hải	Đăng	DD20KTD2	EE4347	Võ Ngọc	Điều	HT
681	2011077	Trịnh Duy	Đạt	DD20KTD2	EE4347	Nguyễn Ngọc Phúc	Diễm	HT
682	1913082	Trương Hữu	Đạt	DD19KTD1	EE4347	Phan Quốc	Dũng	CC
683	2247523	Nguyễn Bá	Đô	KC22DNLT	EE4347	Nguyễn Đức	Hung	CC
684	2010198	Trần Kiều	Dương	DD20KTD2	EE4347	Phan Quang	Ấn	TB
685	2247735	Huỳnh Minh	Hiếu	KC22DNL2	EE4347	Nguyễn Đức	Hung	CC
686	2011221	Đình Huy	Hoàng	DD20KTD2	EE4347	Phạm Thị Minh	Thái	HT
687	1913440	Nguyễn Minh	Hoàng	DD19KTD2	EE4347	Nguyễn Quang	Nam	TB
688	2013356	Hoàng Duy	Hùng	DD20KTD2	EE4347	Trương Hoàng	Khoa	CC
689	2247535	Văn Thành	Hung	KC22DNLT	EE4347	Huỳnh Quốc	Việt	HT
690	1913493	Bạch Đức	Huy	DD19KTD2	EE4347	Trần Hoàng	Lĩnh	HT
691	2011259	Lê Đào Quang	Huy	DD20KTD2	EE4347	Đặng Tuấn	Khanh	HT
692	2010291	Nguyễn Nhật	Huy	DD20KTD2	EE4347	Nguyễn Phúc	Khải	HT
693	2010292	Nguyễn Phạm Đăng	Huy	DD20KTD2	EE4347	Hồ Thanh	Phương	CC
694	2247538	Hồng Tuấn	Kha	KC22DNLT	EE4347	Phạm Đăng	Khoa	HTNL
695	2011400	Huỳnh Tấn	Khải	DD20KTD3	EE4347	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
696	1913780	Nguyễn Minh	Khải	DD19KTD2	EE4347	Nguyễn Ngọc	Tú	TB
697	2011428	Nguyễn Tấn	Khoa	DD20KTD3	EE4347	Đặng Tuấn	Khanh	HT
698	2233181	Trần Anh	Khoa	BT22DNL2	EE4347	Phạm Đình Anh	Khôi	HT
699	1913838	Nguyễn Đình	Khôi	DD19KTD2	EE4347	Võ Ngọc	Điều	HT
700	1910316	Hoàng Hiếu	Long	DD19KTD3	EE4347	Võ Ngọc	Điều	HT
701	1913992	Lê Thành	Long	DD19KTD3	EE4347	Phạm Thị Minh	Thái	HT
702	1914117	Huỳnh Đức	Mạnh	DD19KTD3	EE4347	Nguyễn Phúc	Khải	HT
703	1914172	Nguyễn Văn Cao	Minh	DD19KTD3	EE4347	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
704	2013976	Nguyễn Văn	Nhân	DD20KTD3	EE4347	Nguyễn Hữu	Phúc	TB
705	2247802	Phù Sử	Quyền	KC22DNL2	EE4347	Nguyễn Chấn	Việt	CC
706	2247587	Lâm Hữu	Tài	KC22DNLT	EE4347	Nguyễn Văn	Liên	HT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
707	2014430	Nguyễn Thành	Tâm	DD20KTD2	EE4347	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
708	2014436	Phạm Minh	Tâm	DD20KTD1	EE4347	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
709	1915109	Lê Ngọc Duy	Thái	DD19KTD4	EE4347	Phạm Đình Anh	Khôi	HT
710	2012033	Nguyễn Hồng	Thái	DD20KTD1	EE4347	Nguyễn Văn	Nhờ	HTNL
711	2247605	Nguyễn Phương	Toàn	KC22DNLT	EE4347	Vũ Phan	Tú	HT
712	1915703	Trần Đức	Trung	DD19KTD5	EE4347	Huỳnh Quốc	Việt	HT
713	2012339	Mã Mạnh	Tuấn	DD20KTD1	EE4347	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
714	1915788	Trần Đức	Tuấn	DD19KTD5	EE4347	Đặng Tuấn	Khanh	HT
715	2015110	Trần Hoàng	Vương	DD20KTD1	EE4347	Lê Thị Tịnh	Minh	HT
716	2010097	Huỳnh Như	ý	DD20KTD1	EE4347	Nguyễn Thị Hoàng	Liên	CC
717	2012557	Nguyễn Lê	An	DD20TD1	EE4357	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
718	2010106	Trần Thị Thuỳ	An	DD20TD1	EE4357	Nguyễn Chí	Nghĩa	TĐ
719	2012686	Nguyễn Gia	Bằng	DD20TD1	EE4357	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
720	1912833	Trần Chí	Cường	DD19TD1	EE4357	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
721	2012942	Nguyễn Tiến	Đạt	DD20TD1	EE4357	Trần Công	Bình	TB
722	2012996	Nguyễn Anh	Đức	DD20TD1	EE4357	Lê Quang	Thuần	TĐ
723	1910139	Phan Huỳnh	Đức	DD19TD1	EE4357	Phạm Việt	Cường	TĐ
724	2012888	Nguyễn Thanh	Dương	DD20TD1	EE4357	Nguyễn Chí	Nghĩa	TĐ
725	2011187	Nguyễn Đức	Hiếu	DD20TD1	EE4357	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
726	2013203	Lê Thế	Hoan	DD20KSTD	EE4357	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
727	2012508	Nguyễn Bá	Hưng	DD20TD1	EE4357	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
728	2011333	Nguyễn Thái	Hưng	DD20TD1	EE4357	Hồ Thanh	Phương	CC
729	2011288	Thân Nhật	Huy	DD20TD1	EE4357	Hoàng Minh	Trí	CS
730	2010320	Phạm Thiên	Khang	DD20TD1	EE4357	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
731	1913749	Nguyễn Văn	Khánh	DD19TD3	EE4357	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
732	2013468	Trương Anh	Khánh	DD20TD1	EE4357	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
733	1911496	Phạm Nhật	Linh	DD19TD3	EE4357	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
734	1910336	Nguyễn Minh	Mẫn	DD19TD3	EE4357	Nguyễn Chí	Nghĩa	TĐ
735	2013737	Nguyễn Văn	Mạnh	DD20TD1	EE4357	Hồ Thanh	Phương	CC
736	2013877	Trần Hữu	Nghĩa	DD20TD1	EE4357	Lê Ngọc	Đình	TĐ
737	2011696	Đặng Sĩ	Nguyên	DD20TD2	EE4357	Nguyễn Tấn	Lũy	TĐ
738	2013921	Nguyễn Hoàng	Nguyên	DD20TD2	EE4357	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
739	2013995	Lê Thanh	Nhật	DD20TD2	EE4357	Trương Đình	Châu	TĐ
740	1914483	Nguyễn Minh	Nhật	DD19TD4	EE4357	Lê Ngọc	Đình	TĐ
741	2033647	Đông Kiến	Phát	BT21DHLT	EE4357	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
742	2010505	Phạm Minh	Phát	DD20TD2	EE4357	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
743	2014163	Lê Hữu	Phúc	DD20TD2	EE4357	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
744	2011873	Đặng Nhật	Phương	DD20TD2	EE4357	Phan Nguyễn Phục	Quốc	TĐ
745	2011931	Võ Quang	Quý	DD20TD2	EE4357	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
746	2014312	Hoàng Minh	Quyết	DD20TD2	EE4357	Trần Ngọc	Huy	TĐ
747	2012531	Lê Thái	Sơn	DD20TD2	EE4357	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
748	2014600	Nguyễn Quang	Thịnh	DD20TD2	EE4357	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
749	2012140	Nguyễn Hồng Minh	Thuần	DD20TD2	EE4357	Phạm Việt	Cường	TĐ
750	2014695	Nguyễn Văn	Thức	DD20TD2	EE4357	Nguyễn Chí	Nghĩa	TĐ
751	1915440	Trần Văn	Thương	DD19TD5	EE4357	Nguyễn Đức	Hoàng	TĐ
752	2012159	Nguyễn Thanh Vĩnh	Thụy	DD20TD2	EE4357	Trần Công	Bình	TB
753	2014769	Đỗ Hữu	Toàn	DD20TD2	EE4357	Bùi Thanh	Huyền	TĐ
754	2012357	Trần Gia	Tuấn	DD20TD2	EE4357	Hồ Phạm Huy	Ánh	TTD
755	2015100	Võ Huỳnh Anh	Vũ	DD20TD2	EE4357	Huỳnh Thái	Hoàng	TĐ
756	2012624	Nguyễn Hoàng	ái	DD20DV2	EE4367	Đình Quốc	Hùng	VT
757	2012561	Nguyễn Thành	An	DD20DV2	EE4367	Vũ Quang	Thời	ĐT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
758	2010837	Võ Thị Thúy	An	DD20DV2	EE4367	Trần Hoàng	Linh	ĐT
759	1912566	Huỳnh Kỳ	Anh	DD19DV1	EE4367	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
760	2010851	Lê Vũ Hoàng	Anh	DD20DV2	EE4367	Hoàng Mạnh	Hà	VT
761	2012472	Trương Việt	Anh	DD20DV2	EE4367	Trịnh Xuân	Dũng	VT
762	2010921	Phạm Đức	Bằng	DD20DV2	EE4367	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
763	2010899	Lê Gia	Bảo	DD20DV2	EE4367	Võ Quế	Son	VT
764	2010937	Trần Thanh	Bình	DD20DV2	EE4367	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
765	1912764	Lê Minh	Châu	DD19DV1	EE4367	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
766	2012739	Nguyễn Đức	Chính	DD20DV2	EE4367	Hoàng	Trang	ĐT
767	2012759	Đặng Phước	Cường	DD20DV2	EE4367	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
768	2012760	Đỗ Đình	Cường	DD20DV2	EE4367	Phạm Quang	Thái	VT
769	2012939	Nguyễn Thành	Đạt	DD20DV2	EE4367	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
770	1912857	Trương Huy	Diệu	DD19DV1	EE4367	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
771	1912858	Hoàng Văn	Doanh	DD19DV2	EE4367	Võ Tuấn	Kiệt	VT
772	2012983	Bùi Minh	Đức	DD20DV2	EE4367	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
773	2011115	Trần Minh	Đức	DD20DV2	EE4367	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
774	1912959	Nguyễn Tiến	Dũng	DD19DV2	EE4367	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
775	2011033	Đỗ Duy	Dương	DD20DV2	EE4367	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
776	2010996	Hồ Ngọc	Duy	DD20DV2	EE4367	Trần Hoàng	Linh	ĐT
777	2011001	Lê Quang	Duy	DD20DV2	EE4367	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
778	1910955	Nguyễn Nam	Duy	DD19DV2	EE4367	Hà Hoàng	Kha	VT
779	2011159	Trần Ngọc	Hạ	DD20DV2	EE4367	Hoàng	Trang	ĐT
780	1913251	Nguyễn Chí	Hải	DD19DV2	EE4367	Võ Tuấn	Kiệt	VT
781	1913258	Nguyễn Ngọc	Hải	DD19DV2	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
782	2013095	Nguyễn Hữu	Hạnh	DD20DV2	EE4367	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
783	2011200	Lương Minh	Hiền	DD20DV2	EE4367	Lưu	Phú	ĐT
784	1913317	Bùi Trọng	Hiếu	DD19DV3	EE4367	Võ Quế	Son	VT
785	1911144	Lê Trần Minh	Hiếu	DD19DV3	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
786	2013246	Đình Việt	Hòa	DD20DV2	EE4367	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
787	2011245	Lương Việt	Hòa	DD20DV2	EE4367	Hoàng	Trang	ĐT
788	2011237	Trần	Hoàng	DD20DV3	EE4367	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
789	1913485	Lê Văn	Hợp	DD19DV3	EE4367	Lưu	Phú	ĐT
790	2011316	Vũ Tuấn	Hùng	DD20DV3	EE4367	Trần Tấn	Phúc	ĐT
791	2011256	Đường Gia	Huy	DD20DV3	EE4367	Hoàng	Trang	ĐT
792	1913508	Huỳnh Quang	Huy	DD19DV3	EE4367	Võ Tấn	Thông	ĐT
793	2011267	Liêu Vinh	Huy	DD20DV3	EE4367	Phạm Quang	Thái	VT
794	2010024	Mao Quốc	Huy	DD20DV3	EE4367	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
795	2012505	Nguyễn Minh	Huy	DD20DV3	EE4367	Võ Tuấn	Kiệt	VT
796	2013414	Nguyễn Minh	Kha	DD20DV3	EE4367	Hà Hoàng	Kha	VT
797	2013432	Nguyễn Phương	Khang	DD20DV3	EE4367	Trần Hoàng	Quân	ĐT
798	2011372	Nguyễn Vĩ	Khang	DD20DV3	EE4367	Đoàn Ngọc	Cầm	ĐT
799	2011379	Lương Công	Khanh	DD20DV3	EE4367	Nguyễn Đình	Long	VT
800	1913827	Trần Lê Đăng	Khoa	DD19DV4	EE4367	Nguyễn Phan Hải	Phú	ĐT
801	2011443	Nguyễn Anh	Khôi	DD20DV3	EE4367	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
802	2011467	Nguyễn Trung	Kiên	DD20DV3	EE4367	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
803	2010361	Phạm Ngọc	Kiên	DD20DV3	EE4367	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
804	2013553	Bùi Phúc	Kiến	DD20DV3	EE4367	Trần Tấn	Phúc	ĐT
805	2010363	Hoàng Tuấn	Kiệt	DD20DV3	EE4367	Trần Tấn	Phúc	ĐT
806	2011483	Huỳnh Công Tuấn	Kiệt	DD20DV3	EE4367	Võ Quế	Son	VT
807	2011489	Nguyễn Thanh Tuấn	Kiệt	DD20DV3	EE4367	Trương Quang	Vinh	ĐT
808	1913908	Ngô Thanh	Lâm	DD19DV4	EE4367	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
809	2010372	Vũ Huỳnh Thanh	Liêm	DD20DV3	EE4367	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
810	1911502	Nguyễn Thị	Loan	DD19DV4	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
811	2011571	Lê Đức	Lộc	DD20DV3	EE4367	Võ Tấn	Thông	ĐT
812	2013701	Võ Thành	Lộc	DD20DV3	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
813	2011550	Lương Sĩ Hoàng	Long	DD20DV3	EE4367	Đặng Nguyên	Châu	VT
814	2011559	Tô Bạch	Long	DD20DV3	EE4367	Hoàng	Trang	ĐT
815	2011563	Trần Ngọc Phi	Long	DD20DV3	EE4367	Trần Hoàng	Linh	ĐT
816	2012515	Huỳnh Tấn	Luân	DD20DV3	EE4367	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
817	2011606	Dương Đình	Minh	DD20DV4	EE4367	Võ Tuấn	Kiệt	VT
818	2011629	Phùng Nhật	Minh	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
819	2011701	Lê Trung	Nguyên	DD20DV4	EE4367	Trịnh Vũ Đăng	Nguyên	ĐT
820	1914401	Trần Khải	Nguyên	DD19DV5	EE4367	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
821	2010477	Nguyễn Trọng	Nhân	DD20DV4	EE4367	Võ Tấn	Thông	ĐT
822	2014001	Nguyễn Tiến	Nhật	DD20DV4	EE4367	Đỗ Hồng	Tuấn	VT
823	2014008	Trần Minh	Nhật	DD20DV1	EE4367	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
824	2011768	Đoàn Lê	Nhơn	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
825	1911813	Nguyễn	Nicky	DD19DV5	EE4367	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
826	2014068	Nguyễn Xuân	Oai	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Thanh	Tuấn	VT
827	2014100	Cao Điệp	Phi	DD20DV4	EE4367	Trịnh Xuân	Dũng	VT
828	2014110	Vũ Hồng	Phi	DD20DV4	EE4367	Đặng Nguyên	Châu	VT
829	2014127	Nguyễn Trần Hoài	Phong	DD20DV4	EE4367	Hồ Văn	Khương	VT
830	1911870	Nguyễn Minh	Phúc	DD19DV6	EE4367	Đoàn Ngọc	Cẩm	ĐT
831	2014192	Đinh Bá	Phụng	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
832	2010536	Nguyễn Công	Phương	DD20DV4	EE4367	Lê Tiến	Thường	VT
833	1914744	Nguyễn Tào Nguyên	Phương	DD19DV6	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
834	1914828	Nguyễn Đăng Hoàng	Quân	DD19DV6	EE4367	Võ Quế	Sơn	VT
835	2011919	Nguyễn Minh	Quân	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT
836	2014277	Phan Hoàng Lăng	Quân	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
837	2011893	Huỳnh Nhật	Quang	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Tuấn	Hùng	ĐT
838	1911910	Sử Minh	Quang	DD19DV6	EE4367	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
839	2010570	Phạm Phú	Quý	DD20DV4	EE4367	Võ Quế	Sơn	VT
840	2011948	Trần Nhân	Quyền	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
841	2014361	Huỳnh Quốc	Sĩ	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
842	1914940	Bùi Xuân	Sơn	DD19DV6	EE4367	Hoàng Mạnh	Hà	VT
843	2012004	Trương Quốc	Tài	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Trọng	Luật	ĐT
844	2012008	Dương Quý	Tâm	DD20DV4	EE4367	Quản Trọng Lê	Hoàng	VT
845	2014447	Vũ Minh	Tâm	DD20DV4	EE4367	Võ Quế	Sơn	VT
846	1915042	Đoàn Nhật	Tân	DD19DV7	EE4367	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
847	2014450	Giang Thoại	Tân	DD20DV4	EE4367	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
848	1910543	Nguyễn Văn	Thăng	DD19DV7	EE4367	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
849	2010605	Lê Nguyễn Thanh	Thanh	DD20DV4	EE4367	Hà Hoàng	Kha	VT
850	2012040	Châu Nguyễn Tuấn	Thành	DD20DV4	EE4367	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
851	2012046	Lê Tuấn	Thành	DD20DV4	EE4367	Hà Hoàng	Kha	VT
852	2014554	Nguyễn Đức	Thế	DD20DV1	EE4367	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
853	1915306	Huỳnh Đức	Thịnh	DD19DV7	EE4367	Nguyễn Chí	Ngọc	VT
854	2012114	Nguyễn Đức	Thịnh	DD20DV1	EE4367	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
855	2010654	Phan Xuân	Thịnh	DD20DV1	EE4367	Trần Hoàng	Linh	ĐT
856	2012181	Bùi Trí	Thức	DD20DV1	EE4367	Lê Thị Kim	Anh	ĐT
857	1912191	Nguyễn Thị Hoài	Thy	DD19DV7	EE4367	Trần Hoàng	Linh	ĐT
858	2012187	Nguyễn Thị Thuỷ	Tiên	DD20DV1	EE4367	Hà Hoàng	Kha	VT
859	1915467	Bùi Đình	Tiến	DD19DV7	EE4367	Nguyễn Huỳnh	Hạc	ĐT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
860	2014715	Huỳnh Nhật	Tiến	DD20DV1	EE4367	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
861	2014785	Trần Quốc	Toàn	DD20DV1	EE4367	Đình Quốc	Hùng	VT
862	2012330	Đỗ Công	Trứ	DD20DV1	EE4367	Võ Thị Thu	Hồng	ĐT
863	2012304	Lâm Khánh	Trung	DD20DV1	EE4367	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
864	2012306	Lê Thành	Trung	DD20DV1	EE4367	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
865	1915701	Quang Hoàng	Trung	DD19DV8	EE4367	Nguyễn Khánh	Lợi	VT
866	2014967	Dương Quang	Tú	DD20DV1	EE4367	Phan Võ Kim	Anh	ĐT
867	1915767	Lê Đức Anh	Tuấn	DD19DV8	EE4367	Trần Hoàng	Quân	ĐT
868	2012407	Đào Thị Cẩm	Vân	DD20DV1	EE4367	Trần Tấn	Phúc	ĐT
869	2012435	Nguyễn Lương Thế	Vĩ	DD20DV1	EE4367	Nguyễn Trung	Hiếu	ĐT
870	2015072	Nguyễn Võ Thành	Vinh	DD20DV1	EE4367	Bùi Quốc	Bảo	ĐT
871	2015084	Đỗ Trần Minh	Vũ	DD20DV1	EE4367	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
872	1912455	Hoàng Phi	Vũ	DD19DV8	EE4367	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
873	2015096	Trần Ngọc	Vũ	DD20DV1	EE4367	Trương Quang	Vinh	ĐT
874	2012449	Nguyễn Phan Hoàng	Vương	DD20DV1	EE4367	Hà Hoàng	Kha	VT
875	1916069	Trần Minh	ý	DD19DV8	EE4367	Vũ Quang	Thời	ĐT
876	2015142	Phan Thị Ngọc	Yến	DD20DV1	EE4367	Huỳnh Phú Minh	Cường	VT
877	2051079	Lê Tuấn	An	TT20COA1	EE4377	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
878	2010836	Trương Thanh	An	TT20COA1	EE4377	Phạm Việt	Cường	TĐ
879	2051033	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	TT20HSA1	EE4377	Trần Hoàng	Linh	ĐT
880	1951118	Trần Gia	Bảo	TT20COA1	EE4377	Trần Ngọc	Huy	TĐ
881	1951121	Võ Gia	Bảo	TT20COA1	EE4377	Trương Đình	Châu	TĐ
882	2051104	Nguyễn Tùng	Dương	TT20HSA1	EE4377	Trương Quang	Vinh	ĐT
883	1951126	Nguyễn Khắc	Duy	TT19COA2	EE4377	Hoàng	Trang	ĐT
884	1951129	Phạm Võ An	Duy	TT19COA2	EE4377	Trịnh Xuân	Dũng	VT
885	1810928	Nguyễn Minh	Hoàng	TT19COA1	EE4377	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
886	2051076	Võ Việt	Hung	TT20HSA1	EE4377	Trần Hoàng	Linh	ĐT
887	2051010	Đặng Thiên	Hữu	TT20COA1	EE4377	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
888	2051117	Hà Gia	Huy	TT20HSA1	EE4377	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
889	2051133	Đào Nhật	Khoa	TT20COA1	EE4377	Trương Đình	Châu	TĐ
890	1951157	Phan Minh	Khôi	TT20HSA1	EE4377	Trần Hoàng	Linh	ĐT
891	1951160	Thái Anh	Kiệt	TT19COA2	EE4377	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
892	1851034	Nguyễn Tấn	Lộc	TT19COA1	EE4377	Trần Hoàng	Linh	ĐT
893	2051013	Lê Ngọc	Lưu	TT20COA1	EE4377	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
894	1951169	Đặng Anh	Minh	TT19COA1	EE4377	Phạm Việt	Cường	TĐ
895	2051052	Phan Quang	Minh	TT20HSA1	EE4377	Trương Quang	Vinh	ĐT
896	2051152	Lê Hoàng	Nam	TT20COA2	EE4377	Mai Bá	Lộc	TĐ
897	2051170	Vũ Thiên	Phú	TT20COA1	EE4377	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
898	1951191	Bạch Anh	Quân	TT20COA1	EE4377	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
899	2051061	Võ Đông	Quân	TT20COA1	EE4377	Phạm Việt	Cường	TĐ
900	1951189	Nguyễn Nhật	Quang	TT19COA2	EE4377	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
901	2051184	Đào Nhật	Sơn	TT20COA1	EE4377	Trương Đình	Châu	TĐ
902	1951197	Nguyễn Đức	Tài	TT20COA1	EE4377	Trương Đình	Châu	TĐ
903	1951094	Trần Minh	Tâm	TT19COA1	EE4377	Trần Hoàng	Linh	ĐT
904	2051189	Trần Nhật	Tân	TT20HSA1	EE4377	Trần Hoàng	Linh	ĐT
905	2051065	Nguyễn Phúc	Tấn	TT20COA1	EE4377	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
906	2051190	Phương Thủ	Tấn	TT20HSA1	EE4377	Nguyễn Hoàng	Giáp	TĐ
907	1951199	Bùi Đình	Thái	TT19COA1	EE4377	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
908	2051069	Phạm Thành	Thắng	TT20COA1	EE4377	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ
909	2051192	Lý Thái	Thành	TT20HSA1	EE4377	Trịnh Xuân	Dũng	VT
910	2051197	Vũ Huỳnh Nguyên	Thịnh	TT20HSA1	EE4377	Trịnh Xuân	Dũng	VT

STT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Mã MH	Họ lót CB	Tên CB	Mã BM
911	1951207	Cao Vĩnh	Thông	TT20HSA1	EE4377	Trần Hoàng	Linh	ĐT
912	1951103	Nguyễn Duy	Thuận	TT19COA1	EE4377	Phạm Việt	Cường	TĐ
913	1912300	Phan Đức	Trí	TT20HSA1	EE4377	Hoàng	Trang	ĐT
914	2051022	Trần Minh	Trí	TT20HSA1	EE4377	Nguyễn Lý Thiên	Trường	ĐT
915	2051023	Nguyễn Lê	Trung	TT20COA1	EE4377	Nguyễn Trọng	Tài	TĐ
916	2051211	Đỗ Đình	Tuyên	TT20HSA2	EE4377	Trần Hoàng	Linh	ĐT
917	2051220	Bùi Hồ Quang	Vũ	TT20COA1	EE4377	Nguyễn Vĩnh	Hào	TĐ